

# GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUA DẠY HỌC CÁC NỘI DUNG PHÁP LUẬT TRONG MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

○ ThS. DƯƠNG THỊ THUÝ NGA\*

1. Giáo dục pháp luật (GDPL) cho học sinh (HS) trung học phổ thông (THPT) là yêu cầu tất yếu và cần thiết trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay

Trong quá trình xây dựng nhà nước ta thành nhà nước pháp quyền, việc GDPL cho mọi công dân nói chung và HS THPT nói riêng là một đòi hỏi tất yếu và cấp thiết, nhất là trong tình hình tội phạm, đặc biệt là tội phạm nguy hiểm có xu hướng gia tăng, trong đó tội phạm ở lứa tuổi vị thành niên chiếm một tỉ lệ đáng kể.

GDPL là cần thiết cho mọi công dân, song do đặc điểm lứa tuổi, việc GDPL cho HS THPT lại càng trở nên vô cùng cấp thiết. Bởi vì, HS THPT sẽ là những chủ nhân tương lai của đất nước, các em sẽ là những người tiếp tục thực hiện sự nghiệp đổi mới đất nước trong những năm sắp tới; sẽ là những người sống, làm việc và điều hành, lãnh đạo đất nước theo Hiến pháp, pháp luật (PL)...; các em rất cần được giáo dục ý thức công dân trong việc chấp hành PL, được hình thành hành vi và thói quen PL. Mặt khác, GDPL cho HS THPT sẽ có sức lan tỏa lớn, có tác dụng kép bởi vì nếu được GDPL tốt, mỗi HS THPT sẽ trở thành một tuyên truyền viên tích cực về PL cho những người thân trong gia đình và bạn bè xung quanh, sẽ tạo được dư luận xã hội tích cực trong giới trẻ, trong cộng đồng và trong xã hội.

2. Dạy học (DH) môn *Giáo dục công dân* (GDCD) ở các trường THPT là một trong những con đường quan trọng để GDPL cho HS

Trong nhà trường THPT, việc GDPL cho HS được thực hiện thông qua nhiều con đường, trong đó GDPL thông qua DH môn GDCD là một con đường quan trọng, bởi vì: - Môn GDCD trường THPT góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục ở THPT, góp phần hình thành cho HS lí tưởng sống đúng đắn, hình thành những phẩm chất và năng lực của người công dân Việt Nam thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa; - Môn GDCD trường THPT trang bị cho HS những tri thức PL phổ thông, cơ bản và có hệ thống về bản chất và vai trò của PL đối với sự phát triển của công

dân, đất nước và nhân loại, về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; - Môn GDCD trường THPT còn hình thành cho HS kĩ năng vận dụng các kiến thức PL đã học để phân tích, đánh giá các hiện tượng, sự kiện trong thực tiễn cuộc sống của địa phương, của đất nước, giáo dục cho các em ý thức công dân trong việc tôn trọng và tuân thủ Hiến pháp, PL, biết sống, học tập và làm việc theo Hiến pháp, PL.

Những năm vừa qua, việc GDPL cho HS nói chung và DH nội dung PL trong môn GDCD cho HS THPT nói riêng đã được quan tâm, chú ý và đạt được những kết quả nhất định, nhưng nhìn chung chất lượng và hiệu quả còn chưa cao. Điều đó là do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân về phía HS, về phía gia đình HS, về phía xã hội và về phía nhà trường. Trong các nguyên nhân về phía nhà trường, có nguyên nhân do chính những người làm công tác DH nội dung PL trong môn GDCD - giáo viên (GV) GDCD. Thực tế cho thấy: Một bộ phận GV GDCD chưa nắm bắt được những đặc điểm tâm lí lứa tuổi của HS THPT, chưa thấy được những nguyên nhân tâm lí dẫn đến hiện trạng HS vi phạm PL. Nhiều GV còn chưa tích cực trong việc đổi mới PPDH, còn ngại thay đổi thói quen DH cũ, vẫn thiên về sử dụng PP thuyết trình, trang bị kiến thức là chính, khiến cho các giờ học PL trở nên khô cứng, nặng nề, không lôi cuốn được HS. Một bộ phận GV tuy đã có ý thức đổi mới song việc sử dụng các PP các kĩ thuật DH còn chưa linh hoạt dẫn đến hiệu quả DH các nội dung PL trong môn học chưa cao. Do vậy, để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục và DH PL trong trường THPT hiện nay, việc hiểu biết về đặc điểm tâm lí lứa tuổi và xác định đúng các định hướng cơ bản trong đổi mới PPDH các nội dung PL trong môn GDCD là rất cần thiết và có tầm quan trọng đặc biệt.

3. Những điểm cần lưu ý trong việc GDPL cho HS THPT qua DH các nội dung PL trong môn GDCD

\* Trường Đại học sư phạm Hà Nội

1) *Xác định đúng các đặc điểm tâm lí dẫn đến hiện trạng vi phạm PL của HS THPT hiện nay để từ đó tìm được những biện pháp giáo dục ý thức PL cho HS một cách phù hợp.* Hiện trạng vi phạm PL của HS THPT hiện nay đang là vấn đề nhức nhối mà xã hội rất quan tâm, Nhiều kết quả nghiên cứu đã cho kết luận HS THPT vi phạm PL phần lớn là do những nguyên nhân sau: - HS THPT hiện nay chưa có ý thức, thói quen đối chiếu, so sánh mọi hành vi của mình với các quy phạm PL, chưa có thói quen suy nghĩ dựa trên những hiểu biết về PL. Rất nhiều HS không biết đến vai trò của PL trong đời sống xã hội, coi PL chỉ là những văn bản trong đó chứa đựng những điều nghiêm cấm có tính chất hình thức, không có sự liên quan ảnh hưởng đến cuộc sống và hành động của mình. Với suy nghĩ như vậy, mặc nhiên các em đã tự tách mình ra khỏi sự quy định của PL và hành động theo ý nguyện riêng. Sự kém hiểu biết về PL nhiều khi đưa các em đến những hành vi vi phạm PL gây hậu quả hết sức nguy hiểm. Đa số những hành vi vi phạm của các em được thực hiện thông qua những hành động tự phát, thiếu hẳn sự kiểm chế của một ý thức tự giác dựa trên sự hiểu biết PL; - Đa số HS khi thực hiện hành vi vi phạm PL đều không đánh giá được đầy đủ tính chất nguy hiểm và không hiểu được hậu quả nghiêm trọng do hành vi của mình gây ra đối với xã hội. Điều này liên quan đến đặc điểm về sự phát triển thể chất và nhận thức nói chung của các em. Trình độ nhận thức, kinh nghiệm đường đời của các em chưa đủ để giúp các em suy xét, đánh giá một cách đầy đủ mọi hành vi của mình. Chưa thấy được một cách khách quan, toàn diện mối quan hệ giữa hành vi của cá nhân với môi trường xã hội xung quanh; - Sự nhận thức PL của HS chưa đủ để vận dụng nó vào những hành vi xử sự hàng ngày. ở các em không phải lúc nào cũng biết đánh giá đầy đủ những hành vi xử sự của mình trước những tình huống cụ thể để áp dụng những kiến thức PL đã được học tập, hướng dẫn. Vận dụng kiến thức lí luận của PL vào đời sống thực tế là một vấn đề phức tạp, đòi hỏi một sự nhận thức và vận dụng tổng hợp cao. Năng lực của các em không phải lúc nào cũng đáp ứng được tất cả những yêu cầu đó; - Ở độ tuổi từ 15-18, hầu hết HS THPT giao tiếp trong những nhóm bạn bè nhất định. Những nhóm bạn bè này ảnh hưởng rất lớn đến tư cách, hành vi của các thành viên trong nhóm. Trong nhiều trường hợp nhận thức đúng đắn của một số thành viên không cưỡng nổi nhu cầu hành động chung của cả nhóm. Nhiều em biết mình tham gia vào hành động chung đó

là sai, song vì muốn giữ được mối quan hệ bạn bè với nhóm, không muốn «bị cô lập» nên đã cùng hành động sai lầm một cách không tự giác. Một số em khác do sự khống chế đe dọa của số đông thành viên trong nhóm nên mặc dầu hiểu biết PL song các em không đủ sức để tỏ rõ thái độ của mình mà cuối cùng đành phải thực hiện hành vi trái PL; - HS THPT còn phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình về mặt kinh tế, do đó chịu ảnh hưởng trực tiếp toàn bộ các mặt đối với bố mẹ và những người thân trong gia đình bao gồm cả trình độ nhận thức và ý thức chấp hành PL. Thực tế đời sống xã hội cho thấy ý thức PL của HS THPT phụ thuộc rất lớn vào trình độ nhận thức và ý thức chấp hành PL của bố mẹ và những người thân trong gia đình.

2) *Xác định đúng các định hướng cơ bản trong quá trình đổi mới PPDH các nội dung PL trong môn GDCD nhằm nâng cao hiệu quả GDPL cho HS.* Cũng như các môn học khác, việc đổi mới PPDH những nội dung PL trong môn GDCD ở các trường THPT phải phù hợp với yêu cầu đã được quy định trong Điều 5, Khoản 2, Luật Giáo dục, đó là: PP giáo dục phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên. Cụ thể, việc đổi mới PPDH PL cần được thực hiện theo các định hướng sau: - DH các nội dung PL phải theo định hướng hoạt động. Quá trình DHPL cho HS THPT phải là quá trình GV tổ chức, hướng dẫn cho các em thực hiện các hoạt động học tập phù hợp để thông qua đó các em có thể phát hiện và chiếm lĩnh kiến thức và kĩ năng mới. Các hoạt động này phải do GV thiết kế, phù hợp với mục tiêu, nội dung của bài học; phù hợp với trình độ của HS và sở trường của GV, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn của lớp học của nhà trường và địa phương. Các hoạt động DHPL cho HS THPT rất phong phú, đa dạng, bao gồm những hình thức hoạt động chủ yếu như: thảo luận lớp, thảo luận nhóm; phân tích, đánh giá các ý kiến, quan điểm, các hành vi, các trường hợp điển hình, các thông tin, sự kiện, các hiện tượng trong đời sống thực tiễn có liên quan đến nội dung bài PL; xử lí các tình huống PL; đóng vai, diễn tiểu phẩm; chơi các trò chơi PL; sưu tầm, tìm hiểu các tư liệu có liên quan đến nội dung bài PL và trình bày, giới thiệu sản phẩm sưu tầm được; điều tra tình hình thực hiện PL trong cộng đồng và báo cáo kết quả; xây dựng và thực hiện các dự án tuyên truyền, vận động thực hiện PL trong cộng đồng... Các

hoạt động DH này phải được GV thiết kế đan xen nhau một cách hợp lí trong tiết học, để vừa bảo đảm thực hiện được mục tiêu bài học, vừa gây được hứng thú học tập cho HS.; - DH PL phải kết hợp giữa học tập cá thể với học tập hợp tác, giữa hình thức học cá nhân với hình thức học theo nhóm, theo lớp. Đặc biệt, GV cần tạo cơ hội cho HS được tương tác với nhau và với thầy cô giáo. Cụ thể là cần tạo cơ hội cho HS được cùng bạn bè hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau thực hiện các nhiệm vụ học tập; được trình bày, chia sẻ kinh nghiệm, suy nghĩ, quan điểm của cá nhân về nội dung các quy định của PL và việc thực hiện PL trong cuộc sống thực tiễn; được lắng nghe và đánh giá các ý kiến của những bạn khác, nhóm khác về các vấn đề có liên quan đến bài học PL; được nêu những băn khoăn, thắc mắc, những vấn đề cần giải đáp về Hiến pháp, PL và việc thực thi PL ở địa phương; được đặt câu hỏi cho thầy, cho bạn;... Chính trong quá trình tương tác cởi mở, đa chiều như vậy, HS sẽ phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tự giác trong học tập PL. Tuy nhiên, để làm được như vậy, GV cần phải xây dựng được môi trường lớp học thân thiện, an toàn và tin cậy lẫn nhau, mọi người đều phải biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhau, hỗ trợ, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập; - DH các nội dung PL phải chú trọng đến việc rèn luyện kỹ năng, hình thành hành vi, thói quen chấp hành PL cho HS. Bởi vì, mục đích cuối cùng và quan trọng nhất của giáo dục, DHPL chính là hình thành hành vi và thói quen tự giác tuân thủ PL cho HS, đồng thời phải xây dựng được dư luận xã hội tích cực, ủng hộ các hành vi thực hiện đúng PL và lên án những hành vi vi phạm PL trong nhà trường và cộng đồng. Chính vì vậy, trong quá trình DH, GV cần thường xuyên tổ chức cho HS liên hệ và tự liên hệ; tổ chức cho HS sử dụng kiến thức trong bài học để lí giải, đánh giá, bày tỏ thái độ trước những hiện tượng đúng/sai trong việc thực hiện PL hàng ngày ở trường, ở cộng đồng; tổ chức cho HS xử lí, tìm cách ứng xử phù hợp trong các tình huống PL và đóng vai để rèn luyện cách kĩ năng ứng xử; tổ chức cho HS thực hành điều tra, tìm hiểu việc thực hiện các quy định PL của người dân ở địa phương cũng như tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, thực hiện PL trong cộng đồng. Đồng thời, trong quá trình DHPL, GV cần sử dụng những ví dụ thực tế cụ thể, gần gũi, đặc biệt là những ví dụ trong đời sống PL ở trường, ở cộng đồng địa phương để minh họa cho bài giảng, làm cho bài học PL trở nên nhẹ nhàng, dễ hiểu, sống động

đối với HS; - Sử dụng hợp lí và hiệu quả các PPDH, các phương tiện DH: Trong quá trình DHPL, GV không nên "dạy chay" mà phải tăng cường sử dụng và sử dụng có hiệu quả các thiết bị, đồ dùng DH được cung cấp theo danh mục và các thiết bị đồ dùng DH do GV tự làm như tranh ảnh, sơ đồ, biểu đồ, mô hình, băng hình, ... Đặc biệt, GV cần lưu ý sử dụng công nghệ thông tin để thiết kế các phần mềm DH. Việc sử dụng hợp lí các thiết bị, đồ dùng DH và áp dụng công nghệ thông tin trong quá trình DHPL sẽ giúp HS dễ hiểu bài hơn, học tập hứng thú hơn, hiệu quả hơn.

PP và hình thức DH các nội dung PL rất phong phú, đa dạng. Mỗi PP, hình thức tổ chức DH đều có một tích cực và hạn chế riêng, phù hợp với từng loại bài và đòi hỏi những điều kiện thực hiện riêng. Vì vậy, GV không nên phủ định hoặc quá lạm dụng một PP hoặc hình thức DH nào. Điều quan trọng là GV cần căn cứ vào nội dung, tính chất từng bài, căn cứ vào trình độ nhận thức HS và năng lực, sở trường của GV, căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của lớp, của trường mà lựa chọn và sử dụng phối hợp các PP, các hình thức DH một cách hợp lí, đúng mức, đúng lúc. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Trần Đức Châm. **Thanh, thiếu niên làm trái pháp luật - thực trạng và giải pháp**. NXB Chính trị quốc gia, H. 2002.
2. Nguyễn Minh Đoan. "Ý thức pháp luật với đời sống xã hội". Tạp chí *Luật học*. Trường Đại học Luật Hà Nội, số 01/2006, tr. 22 - 18.
3. **Luật Giáo dục**. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2012.
3. Trần Thị Nguyệt. "Vai trò của ý thức pháp luật đối với hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật". Tạp chí *Nhà nước và pháp luật*, số 8/2005, tr. 42-49.
4. Nguyễn Thị Thụy. *Ý thức pháp luật và vấn đề giáo dục pháp luật trong nhà trường nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho học sinh, sinh viên ở nước ta hiện nay*. Luận văn tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Hà Nội, 1996.

#### SUMMARY

*Nowaday, the innovation in Vietnam requires the understanding the law of citizen. So, Legal education in high school is an indispensable requirement. Civic education is one of the best suitable subject for that target. To improve the quality of legal education for students, we need to identify the psychological causes which led them to violation of law. Besides, we also need to identify some basic orientation in innovating the teaching of law which is a content of civic education.*